

Số: /2026/TT-BYT Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về thiết kế Trạm Y tế xã, phường, đặc khu

Căn cứ Nghị quyết số 262/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn về thiết kế Trạm Y tế xã, phường, đặc khu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư hướng dẫn về thiết kế đối với Trạm Y tế xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Trạm Y tế cấp xã).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế Trạm Y tế cấp xã sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Dây chuyền công năng* là trình tự tổ chức các không gian chức năng và mối liên hệ giữa các hoạt động nhằm bảo đảm quy trình vận hành chuyên môn liên tục, hợp lý và hiệu quả.

2. *Không gian đa năng* là không gian được thiết kế để phục vụ nhiều hoạt động khác nhau tại các thời điểm khác nhau mà vẫn đáp ứng yêu cầu sử dụng.

3. *Tổ hợp không gian đa năng* là việc bố trí, kết nối nhiều khu chức năng có mối liên hệ về chuyên môn hoặc vận hành trong cùng một khu vực.

4. *Phân luồng* là việc tổ chức các tuyến di chuyển riêng biệt cho người bệnh, nhân viên y tế, thuốc, vật tư, chất thải và các đối tượng khác nhằm bảo đảm an toàn và hiệu quả vận hành.

Điều 4. Hướng dẫn thiết kế Trạm Y tế cấp xã

1. Hướng dẫn thiết kế Trạm Y tế cấp xã tại Phụ lục được ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Nguyên tắc áp dụng thiết kế Trạm Y tế cấp xã

a) Hướng dẫn thiết kế quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng đối với việc xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng, cải tạo Trạm Y tế cấp xã bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đáp ứng các điều kiện và phù hợp tình hình thực tế của địa phương bao gồm: quy mô dân số, đặc điểm địa lý, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội và đặc thù của từng địa phương;

c) Bảo đảm thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai; ưu tiên các giải pháp chống nóng, chống bão, chống ngập, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp điều kiện tự nhiên của địa phương;

d) Có khả năng mở rộng, linh hoạt và thích ứng trong quá trình sử dụng; cho phép điều chỉnh để bổ sung, mở rộng quy mô hoạt động chuyên môn, xử trí các tình huống khẩn cấp về y tế;

đ) Việc thiết kế điểm y tế thuộc Trạm Y tế cấp xã phải phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế, yêu cầu hoạt động chuyên môn, điều kiện giao thông, khoảng cách tiếp cận dịch vụ y tế, cơ sở vật chất hiện có;

e) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích làm việc phục vụ công tác các chức danh, diện tích sử dụng chung, diện tích công trình sự nghiệp của Trạm Y tế cấp xã được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, Thông tư 07/2026/TT-BYT quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và phân cấp thẩm quyền phê duyệt tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Thông tư số 32/2021/TT-BYT hướng dẫn thiết kế cơ bản Trạm Y tế xã, phường, thị trấn hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Thiết kế Trạm Y tế cấp xã chưa được phê duyệt thì thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Thiết kế Trạm Y tế cấp xã đã được phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực, người quyết định đầu tư xem xét, đánh giá để quyết định điều chỉnh phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư này và Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo hiệu quả đầu tư, hạn chế phát sinh, tránh thất thoát, lãng phí.

Điều 7. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Thủ trưởng các đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Thông tư này tại địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ - Bộ Y tế;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, HTTB, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Xuân Tuyên

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN THIẾT KẾ TRẠM Y TẾ CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BYT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	TRANG
I	YÊU CẦU VỀ KHU ĐẤT, MẶT BẰNG TỔNG THỂ	3
1	Các quy định chung	3
2	Yêu cầu về khu đất xây dựng	3
3	Tổ chức mặt bằng tổng thể	4
II	CÁC KHU CHỨC NĂNG VÀ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG	4
1	Các khu chức năng cơ bản	4
2	Nguyên tắc tổ hợp các khu chức năng	5
3	Tổ chức dây chuyền công năng	5
III	QUY ĐỊNH VỀ CÁC KHU CHỨC NĂNG	6
1	Khu vực Hành chính, tài chính, nhân sự	6
2	Khu vực dân số, bà mẹ và trẻ em, bảo trợ xã hội	7
3	Khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm	9
4	Khu vực khám bệnh, chữa bệnh	10
5	Khu hậu cần kỹ thuật, phụ trợ	13
IV	YÊU CẦU KỸ THUẬT HẠ TẦNG	15
1	Hạ tầng kỹ thuật	15
2	Hạ tầng công nghệ thông tin	15
3	Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường và an toàn	16
V	SƠ ĐỒ CÔNG NĂNG TRẠM Y TẾ CẤP XÃ	17
VI	MINH HOẠ MỘT SỐ KHU VỰC CƠ BẢN	18
1	Minh họa khu vực sảnh, chờ và không gian đa năng	18
2	Minh họa khu vực dân số, bà mẹ và trẻ em, bảo trợ xã hội	19
3	Minh họa khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm	20
4	Minh họa khu vực khám bệnh, chữa bệnh	21
VII	MỘT SỐ PHƯƠNG ÁN TỔ HỢP MẶT BẰNG	22
1	Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng hình chữ nhật	22
2	Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hình chữ nhật	22

TT	NỘI DUNG	TRANG
3	Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hình chữ L	23
4	Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng hợp khối cao tầng	24
5	Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hợp khối cao tầng	24
6	Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng phân tán	25
7	Minh họa phương án tổ chức mặt bằng phân tán	25
8	Minh họa phương án cho khu vực có nguy cơ ngập lụt	26

I. YÊU CẦU VỀ KHU ĐẤT, MẶT BẰNG TỔNG THỂ

1. Các quy định chung

a) Quy mô xây dựng của Trạm Y tế cấp xã được xác định phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu thực tế, điều kiện tự nhiên, hiện trạng cơ sở vật chất và khả năng đầu tư của địa phương.

b) Việc xác định mô hình Trạm Y tế cấp xã được xem xét trên cơ sở các yếu tố:

- Quy mô dân số phục vụ, mật độ dân cư, phạm vi phục vụ;
- Diện tích tự nhiên, điều kiện địa lý, giao thông, đặc điểm miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, biên giới, khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù;
- Nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh, dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, quản lý sức khỏe cộng đồng và phạm vi hoạt động chuyên môn;
- Điều kiện về quỹ đất, hiện trạng công trình, hạ tầng kỹ thuật, khả năng cải tạo, mở rộng chuyên đổi công năng;
- Khả năng bố trí nhân lực y tế, thiết bị y tế và khả năng huy động nguồn lực đầu tư;
- Mạng lưới cơ sở y tế hiện có và yêu cầu tổ chức lại cơ sở hạ tầng y tế sau sắp xếp đơn vị hành chính.

c) Trạm Y tế cấp xã có thể được xây dựng theo quy mô một cơ sở tập trung hoặc quy mô gồm trạm chính và một hoặc nhiều điểm y tế phù hợp với điều kiện địa phương, phạm vi phục vụ và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân.

d) Khuyến khích thiết kế Trạm Y tế cấp xã theo hướng linh hoạt, đa chức năng, có khả năng mở rộng, cải tạo, chuyển đổi công năng và tận dụng hiệu quả cơ sở hiện có nhằm bảo đảm hiệu quả đầu tư và phù hợp với yêu cầu phát triển y tế cơ sở trong từng giai đoạn.

2. Yêu cầu về khu đất xây dựng

a) Phù hợp với quy hoạch y tế, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất và định hướng phát triển hạ tầng của địa phương.

b) Ưu tiên bố trí tại vị trí gần trục giao thông chính, khu vực trung tâm hoặc khu vực thuận lợi kết nối giữa các thôn, tổ dân phố, cụm dân cư để người dân dễ tiếp cận dịch vụ y tế; thuận tiện cho xe cấp cứu, phương tiện phục vụ hoạt động chuyên môn, phương tiện phòng, chống dịch và các phương tiện phục vụ vận hành thường xuyên.

c) Khu đất xây dựng phải bảo đảm cao ráo, tránh khu vực có nguy cơ ngập úng, sạt lở, các khu vực đã được cảnh báo tiềm ẩn nguy cơ về lở đất, lũ quét, lũ ống, ô nhiễm môi trường.

d) Bảo đảm khả năng kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, bao gồm cấp điện, cấp nước, thoát nước, phòng cháy, chữa cháy, thông tin liên lạc, công nghệ thông tin, xử lý chất thải y tế và vệ sinh môi trường.

đ) Diện tích khu đất xây dựng phải phù hợp với quy mô hoạt động, nhu cầu sử dụng và các quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành về sử dụng đất xây

dựng cơ sở y tế; đồng thời bảo đảm đủ diện tích để bố trí các hạng mục công trình, sân vườn cây xanh, vườn cây thuốc mẫu, giao thông nội bộ, bãi đỗ xe, công, tường rào và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động của Trạm Y tế.

3. Tổ chức mặt bằng tổng thể

a) Mặt bằng tổng thể Trạm Y tế cấp xã phải được tổ chức phù hợp với nhiệm vụ chức năng, quy mô hoạt động, điều kiện khu đất, hiện trạng công trình và định hướng phát triển của địa phương; bảo đảm thuận tiện trong hoạt động chuyên môn, quản lý vận hành, sử dụng và khả năng mở rộng khi cần thiết.

b) Việc bố trí các hạng mục công trình và khu chức năng trong tổng mặt bằng phải bảo đảm mối liên hệ hợp lý; phù hợp với dây chuyền hoạt động chuyên môn, yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn công trình, vệ sinh môi trường và hạ tầng kỹ thuật. Tổ chức giao thông nội bộ cần hạn chế giao cắt bất hợp lý giữa luồng người bệnh, nhân viên y tế, thuốc, vật tư, đồ sạch, đồ bẩn và chất thải y tế; trường hợp tổ chức phân tán, khuyến khích bố trí hành lang có mái hoặc cầu nối giữa các hạng mục công trình; bảo đảm phù hợp yêu cầu tiếp cận của phương tiện phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

c) Mặt bằng tổng thể Trạm Y tế cấp xã cần được tổ chức bảo đảm yêu cầu xanh, sạch, đẹp, phù hợp với cảnh quan khu vực và điều kiện tự nhiên của địa phương; đồng thời bảo đảm thông thoáng. Khuyến khích bố trí khu vực cây xanh, kết hợp giao lưu cộng đồng và các giải pháp cảnh quan nhằm cải thiện vi khí hậu.

d) Đối với khu vực có nguy cơ ngập lụt, cao độ xây dựng công trình phải bảo đảm cao hơn mức ngập lụt hoặc đỉnh lũ theo số liệu, cảnh báo phòng, chống thiên tai của địa phương. Khuyến khích áp dụng các giải pháp nâng cốt nền, công trình cao từ 2 tầng trở lên, có khu vệ sinh ở tầng trên đối với khu vực thường xuyên ngập lụt.

đ) Đối với trường hợp cải tạo, nâng cấp hoặc tổ chức lại cơ sở hiện có, việc bố trí mặt bằng được thực hiện linh hoạt theo điều kiện khu đất, hiện trạng công trình và khả năng đầu tư, nhưng phải bảo đảm yêu cầu về an toàn công trình, kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường và hiệu quả vận hành.

II. CÁC KHU CHỨC NĂNG VÀ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG

1. Các khu chức năng cơ bản

a) Các khu chức năng cơ bản gồm:

- Khu vực hành chính, tài chính, nhân sự;
- Khu vực dân số, bà mẹ và trẻ em, bảo trợ xã hội;
- Khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm;
- Khu vực khám bệnh, chữa bệnh;
- Khu vực hậu cần kỹ thuật, phụ trợ.

b) Các khu chức năng phải được bố trí bảo đảm phù hợp quy trình chuyên môn, thuận tiện sử dụng, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, phân luồng hợp lý giữa các đối tượng; vệ sinh môi trường, phòng cháy và chữa cháy và bảo đảm khả

năng tiếp cận cho người khuyết tật theo quy định của pháp luật.

c) Các khu chức năng được tổ chức độc lập, tích hợp hoặc sử dụng đa năng căn cứ điều kiện thực tế, hiện trạng cơ sở vật chất và khả năng bố trí quỹ đất của địa phương trên cơ sở bảo đảm yêu cầu chuyên môn, quy trình hoạt động và hiệu quả sử dụng công trình.

d) Đối với Trạm Y tế cấp xã có điểm y tế trực thuộc hoặc được tổ chức sau sắp xếp đơn vị hành chính, việc bố trí khu chức năng phải bảo đảm yêu cầu quản lý, điều phối chuyên môn, hỗ trợ hoạt động giữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm y tế.

2. Nguyên tắc tổ hợp các khu chức năng

a) Khuyến khích tổ hợp các chức năng có tính chất tương đồng, tần suất sử dụng không thường xuyên hoặc có thể tổ chức theo thời gian khác nhau trong cùng một khu vực, phù hợp với điều kiện nhân lực nhưng không ảnh hưởng đến yêu cầu chuyên môn, bảo mật thông tin nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và yêu cầu vận hành thực tế của địa phương.

b) Khuyến khích áp dụng giải pháp thiết kế không gian đa năng và không gian linh hoạt để thuận lợi cho việc cải tạo, mở rộng, chuyển đổi công năng và thích ứng với nhu cầu hoạt động trong từng giai đoạn.

c) Các không gian có yêu cầu riêng về kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn bức xạ, an toàn hóa chất, bảo quản thuốc, vắc xin, sinh phẩm hoặc chất thải y tế phải được bố trí phù hợp theo quy định chuyên ngành.

d) Tổ hợp không gian đa năng

- Tổ chức khu vực sảnh đón tiếp thành không gian đa năng phục vụ các hoạt động tiếp đón, chờ khám, truyền thông giáo dục sức khỏe, tiêm chủng, cấp phát thuốc và các hoạt động y tế cộng đồng khác;

- Không gian đa năng ưu tiên bố trí tại tầng 1/trệt, gần lối vào chính và có liên hệ trực tiếp với khu khám bệnh, phòng hành chính - giao ban, quầy làm thủ tục và khu cấp phát thuốc;

- Không gian đa năng phải bảo đảm thông thoáng, thuận tiện sử dụng, phù hợp điều kiện khí hậu, quy mô phục vụ và đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động tiêm chủng, truyền thông giáo dục sức khỏe và các hoạt động cộng đồng theo quy định;

- Khu vực này bố trí các thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho người dân, bảng công khai thông tin, thiết bị truyền thông giáo dục sức khỏe và các hạng mục hỗ trợ khác.

3. Tổ chức dây chuyền công năng

a) Dây chuyền công năng của Trạm Y tế cấp xã phải được tổ chức phù hợp với quy trình hoạt động chuyên môn, bảo đảm thuận tiện cho người sử dụng, an toàn trong vận hành và hiệu quả khai thác công trình; bảo đảm phân luồng hợp lý giữa người bệnh, nhân viên y tế, khách liên hệ công tác, vận chuyển thuốc, vật tư, chất thải y tế và hoạt động hậu cần kỹ thuật.

b) Dây chuyền khám bệnh, chữa bệnh phải bảo đảm trình tự tiếp đón, phân loại,

khám bệnh, chỉ định cận lâm sàng, xử trí chuyên môn, cấp phát thuốc, tư vấn, theo dõi, lưu bệnh hoặc vận chuyển người bệnh phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế cấp xã.

c) Khu vực cấp cứu, thủ thuật, tiêm chủng, lưu bệnh nhân, lấy mẫu, xét nghiệm và các khu vực có nguy cơ lây nhiễm phải được bố trí bảo đảm an toàn, thuận tiện, dễ quan sát và tiếp cận.

d) Khu vực dược, cận lâm sàng, bảo quản thuốc, kho vật tư, kho thiết bị và các khu vực phụ trợ phải bảo đảm mối liên hệ chức năng với khu khám bệnh, chữa bệnh; thuận tiện cho hoạt động quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc, vật tư, sinh phẩm, thiết bị y tế và vận chuyển nội bộ.

đ) Không gian phục vụ hoạt động phòng bệnh, dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, bảo trợ xã hội, an toàn thực phẩm và quản lý sức khỏe cộng đồng có thể được bố trí độc lập hoặc tích hợp với khu vực tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe và hoạt động cộng đồng.

e) Tổ chức các không gian liên hoàn

- Một số các không gian liên hoàn cơ bản gồm:

+ *Tiêm chủng: đón tiếp → khám sàng lọc → tiêm chủng → theo dõi sau tiêm;*

+ *Khám bệnh, chữa bệnh: tiếp đón → chờ khám → khám bệnh, thực hiện kỹ thuật → cấp phát thuốc/theo dõi điều trị;*

+ *Chăm sóc sức khỏe sinh sản: tiếp đón → khám tư vấn → theo dõi → chăm sóc sau can thiệp chuyên môn theo phạm vi hoạt động được phê duyệt.*

+ *Dự phòng HIV và các bệnh truyền nhiễm khác: tiếp đón → khám tư vấn → xét nghiệm → tư vấn sau xét nghiệm → chuyển gửi.*

III. QUY ĐỊNH VỀ CÁC KHU CHỨC NĂNG

Tùy theo mô hình tổ chức, phạm vi hoạt động chuyên môn, điều kiện cơ sở vật chất và nhân lực, các phòng chức năng có thể được bố trí độc lập hoặc tích hợp các chức năng tương đồng trong cùng một không gian nhưng phải bảo đảm yêu cầu chuyên môn, tính riêng tư của người bệnh và hiệu quả sử dụng.

1. Khu vực Hành chính, tài chính, nhân sự

a) Các phòng làm việc của lãnh đạo, tổ chức, hành chính, tổng hợp, tài chính, quản trị, thống kê, quản lý dữ liệu, công nghệ thông tin, giao ban, văn thư, lưu trữ hồ sơ và các không gian quản trị khác phải được bố trí bảo đảm thuận tiện cho công tác quản lý, điều hành và hỗ trợ hoạt động chuyên môn; đồng thời bảo đảm an toàn hồ sơ, tài liệu, dữ liệu.

b) Danh mục các phòng/bộ phận/khu chức năng cơ bản phục vụ công tác quản lý, điều hành, hành chính và hỗ trợ hoạt động của Trạm Y tế cấp xã bao gồm:

- Các phòng làm việc của lãnh đạo Trạm Y tế cấp xã;

- Hành chính, tổ chức, quản trị;

- Kế hoạch tổng hợp;

- Tài chính, kế toán;
- Quản lý thuốc, vắc xin, hóa chất và thiết bị, vật tư y tế;
- Công nghệ thông tin;
- Hợp giao ban, hợp chuyên môn, đào tạo, tập huấn và truyền thông giáo dục sức khỏe;
- Trực, tiếp công dân, điều hành ứng phó tình huống khẩn cấp, phòng chống thiên tai, thảm họa và đáp ứng y tế công cộng, tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục liên quan đến y tế;
- Khu sảnh chính tiếp đón đa năng: phục vụ truyền thông giáo dục sức khỏe, sinh hoạt cộng đồng, phối hợp liên ngành, chỉ đạo tuyến và hỗ trợ chuyên môn;
- Kho chung: bảo quản thuốc, vắc xin, hóa chất, vật tư y tế và hàng hóa phục vụ hoạt động thường xuyên;
- Kho thiết bị y tế: thiết bị y tế, thiết bị công nghệ thông tin và thiết bị chuyên môn;
- Khu lưu trữ: hồ sơ, tài liệu và hồ sơ quản lý sức khỏe;
- Các không gian phụ trợ khác.

Ghi chú:

- Các khu vực/phòng: Hành chính, Tổ chức, Quản trị, Tài chính, Kế hoạch tổng hợp; Giao ban và Trực, tiếp công dân; các khu vực kho.
- Khu vực sảnh chính tiếp đón đa năng có thể tích hợp với không gian tư vấn, tập huấn, truyền thông, sinh hoạt cộng đồng.

2. Khu vực dân số, bà mẹ và trẻ em, bảo trợ xã hội

a) Khu vực dân số, bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản và bảo trợ xã hội là nhóm không gian phục vụ triển khai các hoạt động tư vấn, quản lý và cung cấp dịch vụ về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, tư vấn biện pháp phòng tránh vô sinh, tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn, nam học, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; đồng thời thực hiện các hoạt động công tác xã hội, hỗ trợ tâm lý, tiếp nhận, đánh giá nhu cầu, quản lý trường hợp, hỗ trợ kết nối, chuyển, gửi và hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Không gian thực hiện chức năng dân số cần được tổ chức bảo đảm thuận tiện cho hoạt động tư vấn, khám, sàng lọc, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, các biện pháp phòng tránh vô sinh, truyền thông giáo dục sức khỏe và bảo đảm tính riêng tư, bố trí tại khu vực khám bệnh, chữa bệnh.

c) Không gian thực hiện chức năng bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nam học cần được tổ chức bảo đảm tính liên hoàn, an toàn, riêng tư, thuận tiện cho hoạt động quản lý thai, khám thai, đỡ đẻ, chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em, bố trí tại khu vực khám bệnh, chữa bệnh.

d) Không gian thực hiện chức năng bảo trợ xã hội cần được tổ chức bảo đảm tính thân thiện, an toàn, riêng tư, thuận tiện cho hoạt động tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ tâm lý, quản lý trường hợp và phối hợp hỗ trợ cộng đồng.

đ) Phòng đẻ/sanh, thủ thuật kế hoạch hóa gia đình cần được ưu tiên bố trí tại tầng 1/trệt, ở vị trí thuận tiện tiếp cận tại khu vực khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm điều kiện thực hiện đỡ đẻ thường, thực hiện các thủ thuật kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc ban đầu cho bà mẹ và trẻ sơ sinh theo phạm vi hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế cấp xã và theo nhu cầu dịch vụ y tế của địa phương.

Nền, tường và các bề mặt hoàn thiện trong phòng phải sử dụng vật liệu bảo đảm yêu cầu an toàn vệ sinh, chống thấm, chống trơn trượt, dễ vệ sinh, cọ rửa và có hệ thống thu gom, thoát nước phục vụ hoạt động chuyên môn; bảo đảm đủ ánh sáng, thông thoáng, kiểm soát nhiệt độ, hạn chế gió lùa và phòng, chống côn trùng.

e) Không gian phục vụ hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, phối hợp liên ngành, sinh hoạt nhóm, hỗ trợ cộng đồng và triển khai các hoạt động dân số, trẻ em, người cao tuổi (trong đó có không gian chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày), phù hợp với cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

g) Danh mục các phòng/khu chức năng cơ bản phục vụ hoạt động dân số và bảo trợ xã hội của Trạm Y tế cấp xã bao gồm các không gian cơ bản như sau:

- Dân số: làm việc chuyên môn quản lý các hoạt động về dân số.
- Bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em: làm việc chuyên môn quản lý hoạt động bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em.
- Công tác xã hội: làm việc chuyên môn quản lý hoạt động bảo trợ xã hội.
- Khám, tư vấn, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh*;
- Kế hoạch hoá gia đình*;
- Khu đẻ/sanh (nếu có)*, bao gồm:
 - + Vệ sinh trước khi đẻ;
 - + Rửa tay, thay áo;
 - + Phòng đẻ;
 - + Tắm rửa trẻ sơ sinh;
 - + Lưu sau đẻ;
- Không gian tư vấn, tập huấn, truyền thông, sinh hoạt cộng đồng, hướng dẫn, thực hiện chăm sóc bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật **;
- Và các phòng/khu vực khác phù hợp theo mô hình tổ chức, phạm vi hoạt động chuyên môn và điều kiện thực tế của Trạm Y tế cấp xã.

Ghi chú:

- Khu vực dành cho người cao tuổi: Tập vật lý trị liệu, sinh hoạt, ăn uống, nghỉ ngơi, khu vệ sinh... kết hợp với các không gian chức năng của Trạm Y tế cấp xã, ưu tiên bố trí tại tầng 1/trệt hoặc các khu vực dễ tiếp cận, bảo đảm thuận tiện, phù hợp nhu cầu sử dụng.

- Khu vực đẻ: Thực hiện đỡ đẻ và đáp ứng đủ điều kiện chuyên môn.

- (*) Bố trí kết hợp với Khu vực khám bệnh, chữa bệnh.

- (***) Có thể bố trí kết hợp với Khu vực sảnh chính tiếp đón đa năng.

3. Khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm

a) Không gian thực hiện chức năng phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS cần được tổ chức bảo đảm thuận tiện cho hoạt động giám sát, sàng lọc, phát hiện sớm, quản lý, tư vấn, tiêm chủng, điều trị dự phòng và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng; và đáp ứng yêu cầu kiểm soát nguy cơ lây nhiễm chéo trong quá trình hoạt động.

b) Khu vực tiếp nhận, sàng lọc, tư vấn, tiêm chủng và theo dõi sau tiêm cần được bố trí hợp lý theo hoạt động chuyên môn, bảo đảm thuận tiện trong tiếp cận, tổ chức giám sát và xử trí ban đầu khi có tình huống khẩn cấp xảy ra, bố trí tại khu vực khám bệnh, chữa bệnh. Khu vực quản lý, lưu trữ vật tư, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị và dữ liệu phòng, chống dịch bệnh cần đáp ứng yêu cầu theo dõi theo quy trình chuyên môn.

c) Không gian thực hiện chức năng an toàn thực phẩm cần được tổ chức bảo đảm thuận tiện cho hoạt động giám sát, tư vấn, truyền thông, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, điều tra, truy xuất, xử lý sự cố về an toàn thực phẩm và giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm tại cộng đồng; thuận lợi trong công tác phối hợp liên ngành để triển khai các hoạt động chuyên môn.

d) Không gian phục vụ hoạt động truyền thông, điều tra dịch tễ, giám sát, phối hợp liên ngành, kiểm tra, xử lý ổ dịch, sự cố an toàn thực phẩm và triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm tại cộng đồng cần có khả năng tổ chức linh hoạt, hỗ trợ triển khai nhiều hoạt động khác nhau và bảo đảm kết nối liên thông với hệ thống quản lý dữ liệu của Trạm Y tế cấp xã.

đ) Đối với Trạm Y tế cấp xã có các điểm y tế trực thuộc, khu vực này cần bảo đảm điều kiện phục vụ công tác quản lý dữ liệu dịch tễ, điều phối chuyên môn, triển khai hoạt động phòng chống dịch và kết nối thông tin giữa Trạm Y tế trung tâm với các điểm y tế và mạng lưới y tế cộng đồng.

e) Danh mục các phòng/khu chức năng cơ bản phục vụ hoạt động phòng bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng và an toàn thực phẩm của Trạm Y tế cấp xã, bao gồm các không gian cơ bản như sau:

- Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS: làm việc chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh, xử lý, khắc phục hậu quả của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống yếu tố nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch, bệnh;

- Phòng bệnh không lây nhiễm: làm việc chuyên môn về giám sát, kiểm soát, sàng lọc phát hiện, quản lý, tư vấn, theo dõi, chăm sóc sức khỏe các đối tượng nguy cơ và người mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng, sàng lọc, tư vấn và theo dõi sức khỏe cộng đồng;

- Quản lý an toàn thực phẩm: dinh dưỡng cộng đồng, y tế trường học và chăm sóc sức khỏe học đường;

- Khám, tư vấn phát thuốc Methadone: điều trị nghiện và các chương trình điều trị ngoại trú đặc thù;

- Khu tiêm chủng*:

- + Phòng tiêm chủng;

- + Theo dõi sau tiêm.
- Kho vắc xin, sinh phẩm, vật tư y tế dự phòng và hóa chất phòng chống dịch;
- Không gian tư vấn, tập huấn, truyền thông, sinh hoạt cộng đồng về y tế dự phòng và an toàn thực phẩm**.

Ghi chú:

- Khám, tư vấn phát thuốc Methadone gồm các không gian cơ bản: Tiếp đón; Phòng làm việc, quản lý hồ sơ; Phòng khám, tư vấn (kết hợp cấp, phát thuốc); Phòng xét nghiệm (đã bao gồm diện tích cho nơi lấy mẫu) theo phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo tổ chức lối đi riêng hoặc khu riêng biệt.

- (*) Bố trí kết hợp với Khu vực khám, chữa bệnh.

- (***) Có thể bố trí kết hợp với Khu vực sảnh chính tiếp đón đa năng.

4. Khu vực khám bệnh, chữa bệnh

a) Khu vực khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu ban đầu và phục hồi chức năng là khối chuyên môn trung tâm của Trạm Y tế cấp xã, thực hiện các hoạt động sơ cứu, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu, điều trị ngoại trú, quản lý bệnh mạn tính, y học gia đình và y học cổ truyền theo phạm vi hoạt động chuyên môn được phê duyệt; khối này phải được bố trí liên hệ trực tiếp với các khu tiếp đón, chờ, dược, cận lâm sàng, trong đó riêng khu cấp cứu cần đặt gần lối vào, dễ quan sát để bảo đảm tiếp cận nhanh, thuận tiện vận chuyển người bệnh và hạn chế giao cắt với luồng khám thông thường.

b) Việc bố trí mặt bằng phải bảo đảm tổ chức luồng di chuyển phù hợp, hạn chế giao cắt bất hợp lý giữa các luồng hoạt động chuyên môn.

c) Khu tiếp đón và chờ khám cần được bố trí tại vị trí thuận lợi tiếp cận từ lối vào chính, có liên hệ trực tiếp với khu khám bệnh và khu cấp cứu ban đầu. Không gian chờ phải bảo đảm diện tích phù hợp với quy mô phục vụ, có chỗ ngồi, thông gió, chiếu sáng tự nhiên hoặc nhân tạo phù hợp, bảng hướng dẫn và điều kiện tiếp cận cho người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật và các đối tượng cần hỗ trợ. Khu vực sảnh chung kết hợp tiếp đón có thể được tổ chức theo hướng đa năng, kết hợp hoạt động tư vấn, tập huấn, truyền thông của Trạm Y tế cấp xã.

d) Phòng khám bệnh cần được bố trí tại khu vực thuận tiện tiếp cận, ưu tiên tại tầng 1/trệt và có thể tổ chức linh hoạt từ 01 đến 02 phòng khám liên thông tùy theo nhu cầu thực tế. Các phòng khám cần được tổ chức theo hướng đa năng, phù hợp với hoạt động khám bệnh thông thường, khám tổng quát, khám chuyên khoa theo điều kiện thực tế, quản lý bệnh mạn tính, tư vấn sức khỏe, khám sức khỏe ban đầu, chăm sóc các nhóm đối tượng ưu tiên và triển khai hoạt động y học gia đình theo phạm vi hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế cấp xã; đồng thời có thể kết hợp chức năng khám trước tiêm chủng và khám thai trong trường hợp không bố trí phòng riêng.

Phòng khám phải bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí bàn khám bệnh, khu vực ghi chép và nhập dữ liệu, giường khám có rèm che hoặc vách ngăn bảo đảm riêng tư, thiết bị chuyên môn, bồn rửa tay, tủ dụng cụ, thùng chất thải y tế và các phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe.

đ) Phòng sơ cứu, cấp cứu ban đầu cần được bố trí tại tầng 1/trệt, ở vị trí thuận tiện tiếp cận, bảo đảm đủ điều kiện thực hiện sơ cứu, cấp cứu ban đầu, theo dõi người bệnh và xử trí tình trạng khẩn cấp trước khi chuyển bệnh viện khi cần thiết.

Không gian phòng cần bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí giường cấp cứu, bàn tiêu phẫu, xe đẩy, tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu, bồn rửa tay, hệ thống cấp thoát nước phục vụ chuyên môn, các thùng thu gom chất thải y tế; đồng thời có vị trí bố trí phác đồ chống phản vệ, bảo đảm kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh và kết nối thuận lợi với khu thủ thuật, khu lưu người bệnh và các khu kỹ thuật liên quan. Cửa phòng bảo đảm đủ kích thước cho vận chuyển người bệnh và thiết bị cấp cứu.

e) Phòng thủ thuật, tiêm, thay băng cần được bố trí cùng tầng và gần khu khám bệnh, khu lưu người bệnh, bảo đảm thuận tiện tiếp cận và tổ chức thực hiện các kỹ thuật chuyên môn. Khu vực tiêm, bao gồm tiêm vắc xin, cần được tổ chức phù hợp với quy trình một chiều khám - tiêm - theo dõi sau tiêm, bảo đảm khả năng kết nối thuận lợi với phòng khám và khu theo dõi người bệnh sau tiêm.

Không gian phòng cần bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí bàn tiêm, bàn thủ thuật, xe tiêm, xe đẩy thuốc và dụng cụ, tủ bảo quản vắc xin, tủ thuốc và dụng cụ chuyên môn, bồn rửa tay, các thùng thu gom chất thải y tế và các phương tiện phục vụ hoạt động chuyên môn khác; đồng thời có vị trí bố trí phác đồ chống sốc phản vệ, lịch tiêm chủng, hướng dẫn theo dõi và xử trí phản ứng sau tiêm, phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp với chức năng của phòng.

g) Khu vực lấy mẫu và xét nghiệm cần được bố trí bảo đảm thuận tiện cho hoạt động lấy mẫu, bảo quản, tạm lưu và thực hiện các xét nghiệm. Chỗ lấy mẫu xét nghiệm phải bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí bàn lấy mẫu, bồn rửa tay, thùng thu gom chất thải y tế và các thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chuyên môn.

Phòng xét nghiệm cần bảo đảm diện tích và điều kiện cơ sở vật chất phù hợp để bố trí, lắp đặt thiết bị xét nghiệm; đáp ứng yêu cầu về an toàn sinh học, cấp thoát nước, thông khí, chiếu sáng, xử lý chất thải, theo quy định tại điểm C bảng 4, mục 6.2.7, TCVN 4470:2012 Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế và các yêu cầu chuyên môn có liên quan theo quy định.

h) Khu vực chẩn đoán hình ảnh cần được bố trí thuận tiện, phù hợp với quy mô hoạt động của Trạm Y tế cấp xã. Đối với các thiết bị chẩn đoán hình ảnh quy mô nhỏ, có thể bố trí theo hình thức tích hợp hoặc liên thông với khu khám bệnh, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu vận hành.

Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng đặt máy và điều khiển (nếu có) cần bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí thiết bị, vận hành kỹ thuật, tiếp cận người bệnh và thuận lợi trong công tác bảo trì thiết bị.

i) Phòng tạm lưu điều trị người bệnh cần được bố trí phù hợp với quy mô hoạt động của Trạm Y tế cấp xã nhằm phục vụ theo dõi, điều trị, chăm sóc ban đầu, theo dõi sau thủ thuật, theo dõi sau tiêm chủng, lưu sản phụ, phục hồi chức năng. Không gian phòng cần bảo đảm khả năng quan sát, dễ tiếp cận khu vực cấp cứu.

Phòng cần bảo đảm diện tích phù hợp để bố trí tối thiểu 02 giường bệnh/phòng, tủ đầu giường, thùng thu gom chất thải. Khu vực này nên được bố trí phòng vệ sinh

riêng hoặc gần khu vệ sinh chung; trường hợp không có phòng vệ sinh riêng thì cần bố trí bồn rửa tay tại vị trí phù hợp.

k) Phòng vật lý trị liệu - phục hồi chức năng cần có liên hệ thuận tiện với khu khám bệnh, bảo đảm diện tích, điều kiện tập luyện, hướng dẫn vận động trị liệu và tổ chức phục hồi chức năng cơ bản phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế cấp xã; phục vụ người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng cần phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

l) Phòng khám, điều trị y học cổ truyền cần được tổ chức phù hợp với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại.

m) Khu cấp phát thuốc cần được bố trí liên hệ thuận tiện với khu khám và quản lý người bệnh; bảo đảm điều kiện quản lý, bảo quản và cấp phát thuốc theo quy định.

n) Đối với Trạm Y tế cấp xã có quy mô dân số lớn, có các điểm y tế trực thuộc, khu vực khám bệnh, chữa bệnh cần bảo đảm khả năng điều phối chuyên môn, kết nối dữ liệu khám chữa bệnh, quản lý sức khỏe người dân và hỗ trợ chuyên môn giữa Trạm Y tế trung tâm với các điểm y tế theo yêu cầu thực tế của địa phương.

o) Danh mục các phòng/ khu chức năng cơ bản phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế cấp xã bao gồm các không gian cơ bản như sau:

- Khu tiếp đón, đăng ký, chờ khám;
- Phòng tư vấn kết hợp khám chữa bệnh từ xa và cách ly tạm thời người bệnh nghi truyền nhiễm;
- Các phòng khám bệnh: đa khoa, y học gia đình, quản lý bệnh mạn tính*;
- Khu phòng khám, điều trị y học cổ truyền;
- Phòng khám lao, truyền nhiễm (nếu có)**;
- Phòng cấp cứu/cấp cứu ban đầu;
- Phòng thủ thuật/tiểu phẫu;
- Các phòng lưu bệnh nhân/theo dõi ngắn hạn;
- Khu phục hồi chức năng***;
- Phòng xét nghiệm, lấy mẫu bệnh phẩm;
- Phòng thăm dò chức năng cơ bản, siêu âm;
- Khu chẩn đoán hình ảnh: X-quang;
- Khu dược, cấp phát/bán thuốc và quản lý thuốc điều trị ngoại trú;
- Khu tiệt khuẩn, lưu giữ dụng cụ y tế, vật tư y tế và chất thải y tế;
- Các không gian phụ trợ khác.

Ghi chú:

- Phòng xét nghiệm cho khu vực khám chữa bệnh tổ chức theo mô hình tích hợp căn cứ phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- (*) Tổ chức các chuyên khoa khám theo phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

- (***) Tổ chức đảm bảo khoảng cách ly (nếu có).

- Việc bố trí giường lưu dành cho người bệnh mắc hoặc nghi mắc bệnh truyền nhiễm được xác định phù hợp với quy mô giường lưu nội trú của cơ sở khám, chữa bệnh. Đối với cơ sở có quy mô nhỏ hơn 05 giường, phải bố trí tối thiểu 01 giường lưu bệnh nhân lây; trường hợp không có dịch bệnh truyền nhiễm hoặc không phát sinh nhu cầu sử dụng thường xuyên, giường lưu này được phép bố trí tích hợp với các chức năng chuyên môn khác nhưng phải bảo đảm khả năng chuyển đổi, cách ly và kiểm soát nhiễm khuẩn ngay khi cần thiết.

- (***) Tổ chức Khu vực phục hồi chức năng theo phạm vi hoạt động chuyên môn của từng đơn vị.

5. Khu vực hậu cần kỹ thuật, phụ trợ

a) Khu vực hậu cần kỹ thuật, phụ trợ và kiểm soát môi trường là nhóm không gian bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, quản trị vận hành, bao gồm cấp điện, nước, thông tin liên lạc, lưu trữ vật tư, thuốc, hóa chất, thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, bảo trì công trình, quản lý chất thải và vệ sinh môi trường cho Trạm Y tế cấp xã; yêu cầu thiết kế phải đồng bộ, an toàn, thuận tiện cho bảo trì, sửa chữa, xử lý sự cố, phù hợp với điều kiện tự nhiên và có khả năng mở rộng khi cần thiết.

b) Cần được bố trí tách biệt tương đối với khu khám chữa bệnh, khu hành chính, khu chờ và các khu vực tập trung đông người; ưu tiên bố trí ở cuối hướng gió chính hoặc khu vực ít ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn và không gian sử dụng chung. Các khu kỹ thuật, kho, khu xử lý chất thải và không gian phụ trợ cần có lối tiếp cận riêng và có giải pháp tổ chức giao thông phù hợp phục vụ hoạt động vận chuyển vật tư, thuốc, thiết bị, thu gom chất thải, bảo trì kỹ thuật và xử lý sự cố.

c) Không gian hậu cần kỹ thuật cần bảo đảm không ảnh hưởng đến mỹ quan chung, đáp ứng yêu cầu về an toàn cháy nổ, và an toàn cho người vận hành.

d) Khu kỹ thuật điện, nước, thông tin liên lạc và thiết bị kỹ thuật cần bảo đảm điều kiện vận hành ổn định, liên tục cho hoạt động của Trạm Y tế cấp xã; phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế và khả năng mở rộng trong tương lai. Đối với các khu vực thường xuyên xảy ra tình trạng mất điện, điện lưới không ổn định, thiên tai hoặc điều kiện vận hành khó khăn, cần xem xét bố trí máy phát điện dự phòng hoặc các giải pháp bảo đảm duy trì hoạt động của hệ thống thiết yếu phục vụ hoạt động cấp cứu, bảo quản thuốc, vắc xin.

đ) Kho tổng hợp, bảo quản thuốc, vật tư và hóa chất cần được bố trí bảo đảm điều kiện bảo quản phù hợp với tính chất từng loại hàng hóa; thuận tiện cho hoạt động tiếp nhận, kiểm kê, cấp phát và vận chuyển nội bộ. Việc tổ chức kho cần bảo đảm yêu cầu vệ sinh, thông gió, chống ẩm, chống côn trùng và an toàn theo quy định.

e) Khu lưu chứa chất thải y tế phải được bố trí riêng biệt, thuận tiện cho hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, vệ sinh và khử khuẩn; bảo đảm tách biệt giữa chất thải y tế nguy hại, chất thải sinh hoạt và các loại chất thải khác theo quy định.

g) Khu thay đồ, nghỉ trực, kho vật tư vệ sinh, phòng làm sạch dụng cụ và các không gian phụ trợ khác cần được bố trí phù hợp với quy mô, số lượng nhân lực và phạm vi hoạt động.

h) Sân, đường nội bộ, nhà để xe, cây xanh và cảnh quan cần được tổ chức phù hợp với quỹ đất của Trạm Y tế cấp xã, bảo đảm tiếp cận an toàn cho xe cấp cứu, xe vận chuyển kỹ thuật và người sử dụng công trình; đồng thời góp phần cải thiện vi khí hậu, vệ sinh môi trường và cảnh quan cơ sở y tế.

i) Đối với Trạm Y tế cấp xã có nhiều điểm y tế trực thuộc, khu hậu cần kỹ thuật tại Trạm Y tế trung tâm cần bảo đảm khả năng hỗ trợ cấp phát vật tư, thuốc, thiết bị, tài liệu truyền thông và các điều kiện hậu cần khác phục vụ hoạt động chuyên môn cho các điểm y tế. Có phương án quản lý, lưu trữ, bảo trì, kiểm kê và điều phối trong các tình huống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa hoặc các nhiệm vụ y tế đột xuất.

k) Danh mục khu vực hậu cần, hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ của Trạm Y tế cấp xã, điểm y tế, bao gồm các khu cơ bản như sau:

- Khu cấp điện, tủ điện, máy phát điện dự phòng;
- Khu cấp nước, bể chứa nước sinh hoạt, bể chứa nước cứu hỏa;
- Khu thu gom, thoát nước thải, xử lý nước thải và thoát nước mưa;
- Khu lưu giữ, phân loại và tập kết chất thải y tế, chất thải sinh hoạt;
- Khu giặt, sấy, lưu giữ đồ vải; diệt khuẩn, khử khuẩn và xử lý dụng cụ y tế;
- Kho vật tư kỹ thuật, vật tư tiêu hao, vật tư hậu cần và hàng hóa phục vụ hoạt động thường xuyên;
- Kho thiết bị, dụng cụ bảo trì, sửa chữa;
- Khu bảo quản khí y tế, nhiên liệu và các hệ thống kỹ thuật phụ trợ khác (nếu có);
- Khu để xe cho nhân viên y tế, người bệnh và khách đến làm việc;
- Khu sân, đường nội bộ, lối tiếp cận xe cấp cứu và vận chuyển kỹ thuật;
- Khu vệ sinh công cộng, nhà tắm, thay đồ cho nhân viên và người sử dụng;
- Khu bếp, ăn, nghỉ trực và sinh hoạt phục vụ viên chức, người lao động (nếu có);
- Các khu phụ trợ kỹ thuật khác phục vụ hoạt động thường xuyên, phòng chống thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình huống khẩn cấp về y tế.

Ghi chú: Tùy theo quy mô công trình, mô hình tổ chức, điều kiện địa phương, nhu cầu sử dụng và khả năng quỹ đất, nguồn ngân sách, các khu vực hậu cần, hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ có thể được tổ chức tập trung hoặc phân tán, bảo đảm yêu cầu vận hành an toàn, liên tục, tiết kiệm năng lượng và phù hợp với tính chất hoạt động của Trạm Y tế trung tâm và điểm y tế.

IV. YÊU CẦU KỸ THUẬT HẠ TẦNG

1. Hạ tầng kỹ thuật

a) Đối với Trạm Y tế cấp xã tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn đặc thù, căn cứ nhu cầu thực tế và điều kiện của địa

phương, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc đầu tư xây dựng nhà lưu trú cho nhân viên y tế và các hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

b) Vườn thuốc nam:

- Việc bố trí vườn thuốc nam thực hiện theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã và các quy định chuyên ngành hiện hành;

- Vườn thuốc nam (nếu có) phải bố trí phù hợp cảnh quan, vệ sinh môi trường và cách mép tường ngoài công trình tối thiểu 2 m. Tùy điều kiện quỹ đất của địa phương, có thể tổ chức vườn thuốc nam, vườn thuốc nam mẫu hoặc vườn thuốc nam số.

c) Hạ tầng kỹ thuật:

- Trạm Y tế cấp xã phải bảo đảm hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn, vận hành công trình, an toàn sử dụng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Hệ thống cấp điện phải bảo đảm an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu chiếu sáng, vận hành thiết bị y tế, công nghệ thông tin và các hoạt động thường xuyên của Trạm Y tế cấp xã. Đối với các khu vực chuyên môn quan trọng như cấp cứu, bảo quản vắc xin, bảo quản thuốc, thiết bị công nghệ thông tin và các khu vực cần duy trì hoạt động liên tục, phải có nguồn điện dự phòng hoặc phương án cấp điện dự phòng phù hợp với quy mô hoạt động và điều kiện thực tế của địa phương.

- Phải bảo đảm nguồn cấp nước sinh hoạt và nước phục vụ hoạt động chuyên môn phù hợp với quy mô hoạt động của Trạm Y tế cấp xã. Chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt phải đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt ban hành kèm theo Thông tư 52/2024/TT-BYT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Phải có hệ thống thu gom và thoát nước mặt, nước thải sinh hoạt, nước thải y tế phù hợp với quy mô, bảo đảm không gây ngập úng, ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến khu vực xung quanh. Việc thu gom, xử lý nước thải y tế phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quy định chuyên ngành y tế.

2. Hạ tầng công nghệ thông tin

a) Trạm Y tế cấp xã phải được bố trí hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với quy mô, phạm vi hoạt động chuyên môn và yêu cầu chuyển đổi số y tế; bảo đảm kết nối, khai thác, cập nhật và chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin y tế, nền tảng quản lý Trạm Y tế cấp xã, hồ sơ sức khỏe điện tử, cơ sở dữ liệu dân số, tiêm chủng, bệnh không lây nhiễm và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan.

b) Việc bố trí hạ tầng công nghệ thông tin phải phù hợp với quy định tại Thông tư số 54/2017/TT-BYT về việc ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Hạ tầng công nghệ thông tin phải bảo đảm có khu vực làm việc, thiết bị đầu cuối, hệ thống mạng, đường truyền internet, thiết bị lưu trữ, thiết bị bảo mật, nguồn điện ổn định và có dự phòng để phục vụ vận hành quản lý, cập nhật dữ liệu chuyên môn, thống kê, báo cáo, liên thông dữ liệu và quản lý hoạt động của Trạm Y tế.

d) Khuyến khích bố trí điều kiện triển khai khám bệnh, chữa bệnh từ xa, hội chẩn, đào tạo trực tuyến, chỉ đạo tuyến, giao ban trực tuyến và kết nối chuyên môn với cơ sở y tế tuyến trên khi có nhu cầu và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

đ) Việc bố trí thiết bị, hạ tầng mạng, nguồn điện, vị trí đặt thiết bị công nghệ thông tin và khu vực làm việc phải bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, thuận tiện vận hành, bảo trì, nâng cấp và phù hợp với yêu cầu sử dụng phần mềm, thiết bị công nghệ thông tin của Trạm Y tế cấp xã.

3. Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường và an toàn

a) Chất thải phát sinh tại Trạm Y tế cấp xã bao gồm chất thải y tế và chất thải sinh hoạt; phải được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế.

b) Khu vực vệ sinh, khu lưu giữ đồ sạch, khu thu gom đồ bẩn, khu khử khuẩn sơ bộ, khu lưu giữ chất thải y tế và các khu vực phụ trợ liên quan phải được bố trí phù hợp, thuận tiện cho vận hành, vệ sinh, thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy trình chuyên môn và quy định của pháp luật về kiểm soát nhiễm khuẩn, bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế. Việc quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên Trạm Y tế thực hiện theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT và các quy định của pháp luật có liên quan.

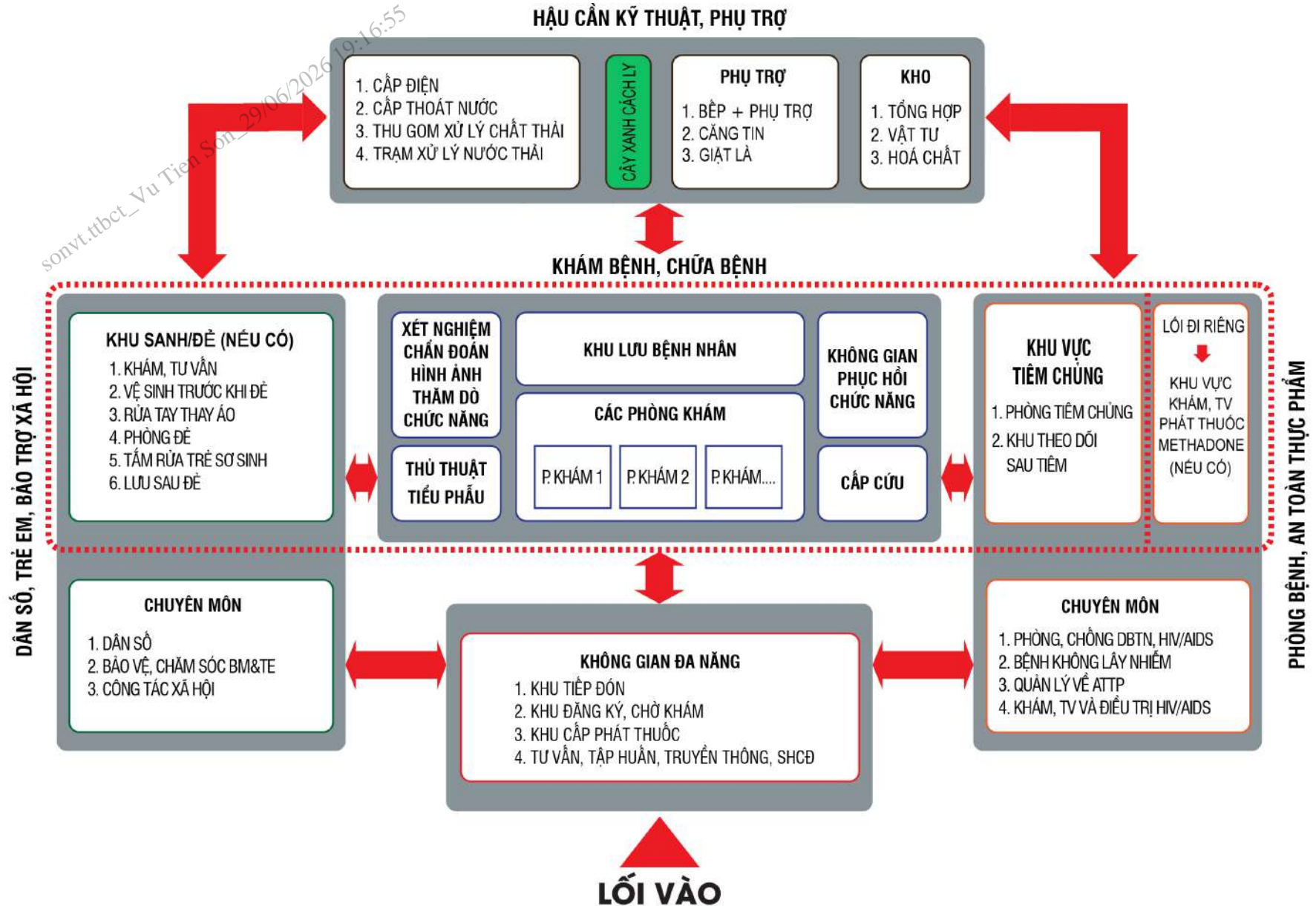
c) Trạm Y tế cấp xã phải tổ chức phân luồng sạch - bẩn phù hợp với quy mô hoạt động, tính chất chuyên môn và yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn; bảo đảm hạn chế giao cắt giữa luồng người bệnh, nhân viên y tế, chất thải y tế, đồ vải bẩn, dụng cụ bẩn và các hoạt động chuyên môn khác.

d) Khu vệ sinh cho người bệnh và nhân viên y tế phải được bố trí riêng hoặc phân khu phù hợp theo tính chất sử dụng; bảo đảm thông gió, chiếu sáng, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và thuận tiện cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

đ) Vật liệu hoàn thiện, cấu tạo kiến trúc, thiết bị vệ sinh và bề mặt tường, sàn, trần tại các khu vực chuyên môn phải bảo đảm bền vững, hạn chế bám bụi, chống thấm, chống ẩm mốc, chống trơn trượt, dễ vệ sinh, dễ khử khuẩn và phù hợp điều kiện vận hành của cơ sở y tế. Tại các khu vực có yêu cầu vệ sinh cao, bề mặt hoàn thiện cần hạn chế khe, mạch, góc cạnh khó vệ sinh, bảo đảm thuận tiện lau chùi, khử khuẩn và bảo trì.

e) Các khu vực có nguy cơ lây nhiễm hoặc thực hiện kỹ thuật chuyên môn như cấp cứu, tiêm chủng, thủ thuật, lấy mẫu, xét nghiệm, lưu bệnh và các khu vực tương tự phải bảo đảm yêu cầu thông gió, chiếu sáng, cấp, thoát nước, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn sinh học và an toàn sử dụng theo quy định chuyên môn. Việc tổ chức không gian, luồng di chuyển và bố trí thiết bị tại các khu vực này phải bảo đảm an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế, cộng đồng và môi trường trong suốt quá trình hoạt động.

V. SƠ ĐỒ CÔNG NĂNG TRẠM Y TẾ CẤP XÃ



VII. MINH HOẠ MỘT SỐ KHU VỰC CƠ BẢN

1. Minh họa khu vực sảnh, chờ và không gian đa năng

Sảnh chính – Chờ đợi khám – Kết hợp tư vấn, tập huấn, truyền thông, sinh hoạt cộng đồng



KHÔNG GIAN TƯ VẤN, TẬP HUẤN, TRUYỀN THÔNG



Sinh hoạt cộng đồng



Tư vấn sức khỏe - Dinh dưỡng

HỆ THỐNG PANO, TRANH CỐ ĐỘNG - TUYÊN TRUYỀN



ĐẶC ĐIỂM

- ✓ Không gian mở, dễ tiếp cận
- ✓ Đa chức năng, linh hoạt
- ✓ Ánh sáng tự nhiên, thông thoáng
- ✓ Bố trí pano tuyên truyền khoa học, dễ nhìn, dễ hiểu
- ✓ Thân thiện, gắn gũi với cộng đồng

TRANG BỊ CHÍNH

- 🖨️ Quầy tiếp đón
- 🪑 Bảng chỉ dẫn
- 🪑 Ghế chờ
- 📺 Màn hình/Loa truyền thông
- 🖼️ Pano, tranh tuyên truyền
- 📺 Máy lấy số thứ tự (nếu có)

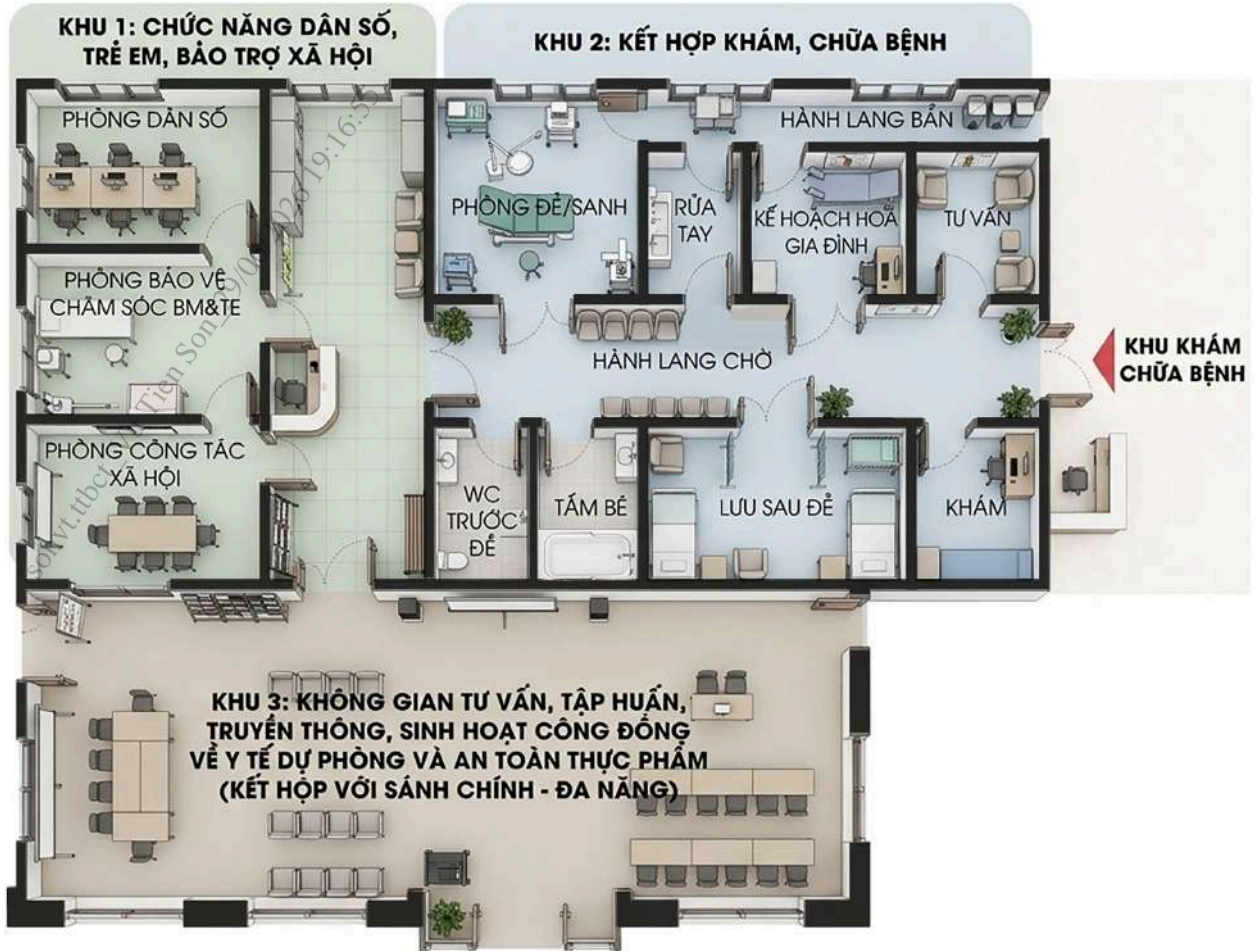
MẶT BẰNG MODUL



CÔNG NĂNG

- 🖨️ Sảnh chính - đón tiếp
- 🖨️ Hướng dẫn, đăng ký
- 👥 Chờ đợi khám
- 🪑 Tư vấn sức khỏe
- 📺 Tập huấn, truyền thông
- 👥 Sinh hoạt cộng đồng

2. Minh họa khu vực dân số, bà mẹ và trẻ em, bảo trợ xã hội



GHI CHÚ:

- Khu 1: hoạt động độc lập, hỗ trợ quản lý dân số, chăm sóc bà mẹ trẻ em, công tác xã hội.
- Khu 2: kết hợp với khu khám chữa bệnh, đảm bảo dây chuyền đẻ/sanh an toàn, kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Khu 3: kết hợp với sân chính – đa năng, phục vụ tư vấn, truyền thông, tập huấn và sinh hoạt cộng đồng.

- Khu 1: Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội
- Khu 2: Kết hợp với khám chữa bệnh
- Khu 3: Không gian đa năng, cộng đồng

1 KHU 1: CHỨC NĂNG DÂN SỐ, TRẺ EM, BẢO TRỢ XÃ HỘI

- Phòng dân số
- Phòng bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em
- Phòng công tác xã hội



Minh họa một số phòng làm việc chuyên môn

2 KHU 2: KẾT HỢP VỚI KHÁM CHỮA BỆNH

- Phòng khám
- Phòng tư vấn
- Khu đẻ / sanh gồm:
 - Phòng vệ sinh trước khi đẻ
 - Phòng rửa tay, thay áo
 - Phòng đẻ
 - Phòng tắm rửa trẻ sơ sinh
 - Phòng lưu sau đẻ



Phòng khám

Phòng vệ sinh trước khi đẻ



Phòng đẻ

Phòng tắm rửa

Phòng lưu sau đẻ

3 KHU 3: KHÔNG GIAN TƯ VẤN, TẬP HUẤN, TRUYỀN THÔNG, SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG (KẾT HỢP VỚI SÂN CHÍNH – ĐA NĂNG)

- Tư vấn sức khỏe
- Tập huấn, truyền thông
- Sinh hoạt cộng đồng



Không gian tư vấn



Không gian sinh hoạt cộng đồng



Không gian tập huấn, truyền thông

Không gian sân chính – đa năng

3. Minh họa khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm



GHI CHÚ:

- Khu 1: hoạt động độc lập, ưu tiên bố trí gần lối vào kiểm soát dịch, thuận tiện quản lý.
- Khu 2: bố trí lối đi riêng cho phòng khám, tư vấn và điều trị HIV/AIDS; khu tiêm chủng bảo đảm đầy đủ chuyên 1 chiều, an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Khu 3: kết hợp với sảnh chính – đa năng, phục vụ tư vấn, truyền thông, tập huấn và sinh hoạt cộng đồng.

- Khu 1: Phòng bệnh, an toàn thực phẩm
- Khu 2: Kết hợp với khám chữa bệnh
- Khu 3: Không gian đa năng, cộng đồng

1 KHU 1: CHỨC NĂNG PHÒNG BỆNH, AN TOÀN THỰC PHẨM

- Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS
- Phòng bệnh không lây nhiễm
- Phòng quản lý về an toàn thực phẩm

Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS

Phòng bệnh không lây nhiễm

Phòng quản lý về an toàn thực phẩm

2 KHU 2: KẾT HỢP VỚI KHU KHÁM CHỮA BỆNH

- Phòng khám, tư vấn và điều trị HIV/AIDS (lối đi riêng)
- Khu tiêm chủng gồm:
 - Phòng chờ, khám sàng lọc
 - Phòng khám sàng lọc
 - Phòng tiêm chủng
 - Phòng theo dõi sau tiêm
 - Phòng bảo quản vắc xin
 - Phòng thủ thuật

Phòng khám, tư vấn và điều trị HIV/AIDS (lối đi riêng)

Phòng chờ khám sàng lọc

Phòng khám sàng lọc

Phòng tiêm chủng

Phòng theo dõi sau tiêm

Phòng bảo quản vắc xin

Phòng thủ thuật

3 KHU 3: KHÔNG GIAN TƯ VẤN, TẬP HUẤN, TRUYỀN THÔNG, SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG VỀ Y TẾ DỰ PHÒNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM (KẾT HỢP VỚI SẢNH CHÍNH - ĐA NĂNG)

- Tư vấn sức khỏe phòng bệnh
- Tập huấn, truyền thông về y tế dự phòng và an toàn thực phẩm
- Sinh hoạt cộng đồng

Không gian tư vấn, truyền thông

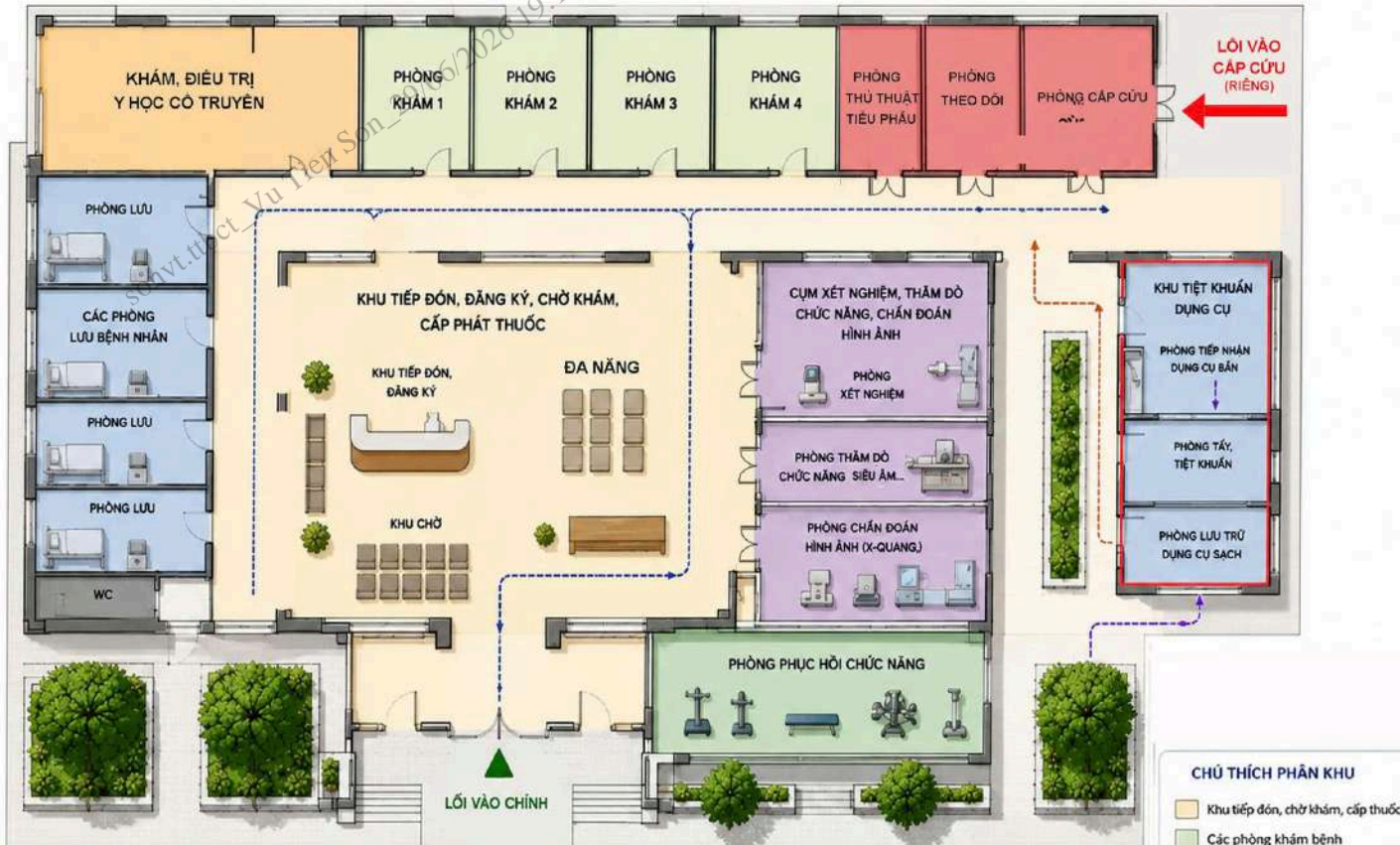
Không gian sinh hoạt cộng đồng - đa năng

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC:

- An toàn - kiểm soát nhiễm khuẩn
- Giao thông 1 chiều (hạn chế giao cắt)
- Thuận tiện - riêng tư - hiệu quả
- Thông thoáng - xanh - thân thiện

4. Minh họa khu vực khám bệnh, chữa bệnh

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG BỐ TRÍ CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG



MINH HỌA HÌNH ẢNH CÁC KHÔNG GIAN CHỨC NĂNG



- GHI CHÚ CHỨC NĂNG**
- Khu tiếp đón, đăng ký, chờ khám, cấp phát thuốc: bố trí gần sảnh chính, thuận tiện cho người dân.
 - Các phòng khám bệnh: bố trí liên hoàn, thuận tiện di chuyển.
 - Phòng cấp cứu: có lối vào riêng, tiếp cận trực tiếp từ bên ngoài, gần sảnh chính.
 - Cụm xét nghiệm, thăm dò chức năng, chẩn đoán hình ảnh: hỗ trợ chẩn đoán nhanh, liên kết với các phòng khám.

- KÝ HIỆU**
- Lối vào chính
 - Lối vào cấp cứu (riêng)
 - - - Lối đi bệnh nhân
 - - - Lối đi nhân viên
 - - - Lối vận chuyển, rác, đồ bẩn

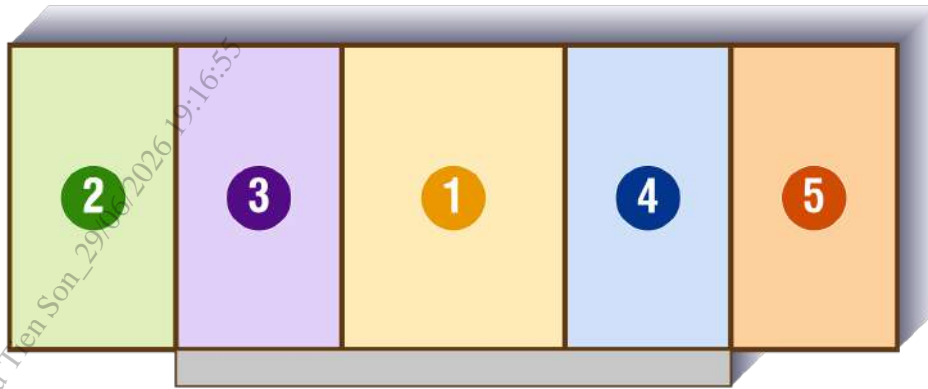
- CHỦ THÍCH PHÂN KHU**
- Yellow: Khu tiếp đón, chờ khám, cấp thuốc
 - Green: Các phòng khám bệnh
 - Red: Cấp cứu - Thủ thuật
 - Blue: Lưu bệnh nhân
 - Purple: Cụm cận lâm sàng
 - Light Green: Y học cổ truyền
 - Light Blue: Phục hồi chức năng
 - Dark Blue: Khu tiệt khuẩn dụng cụ

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC

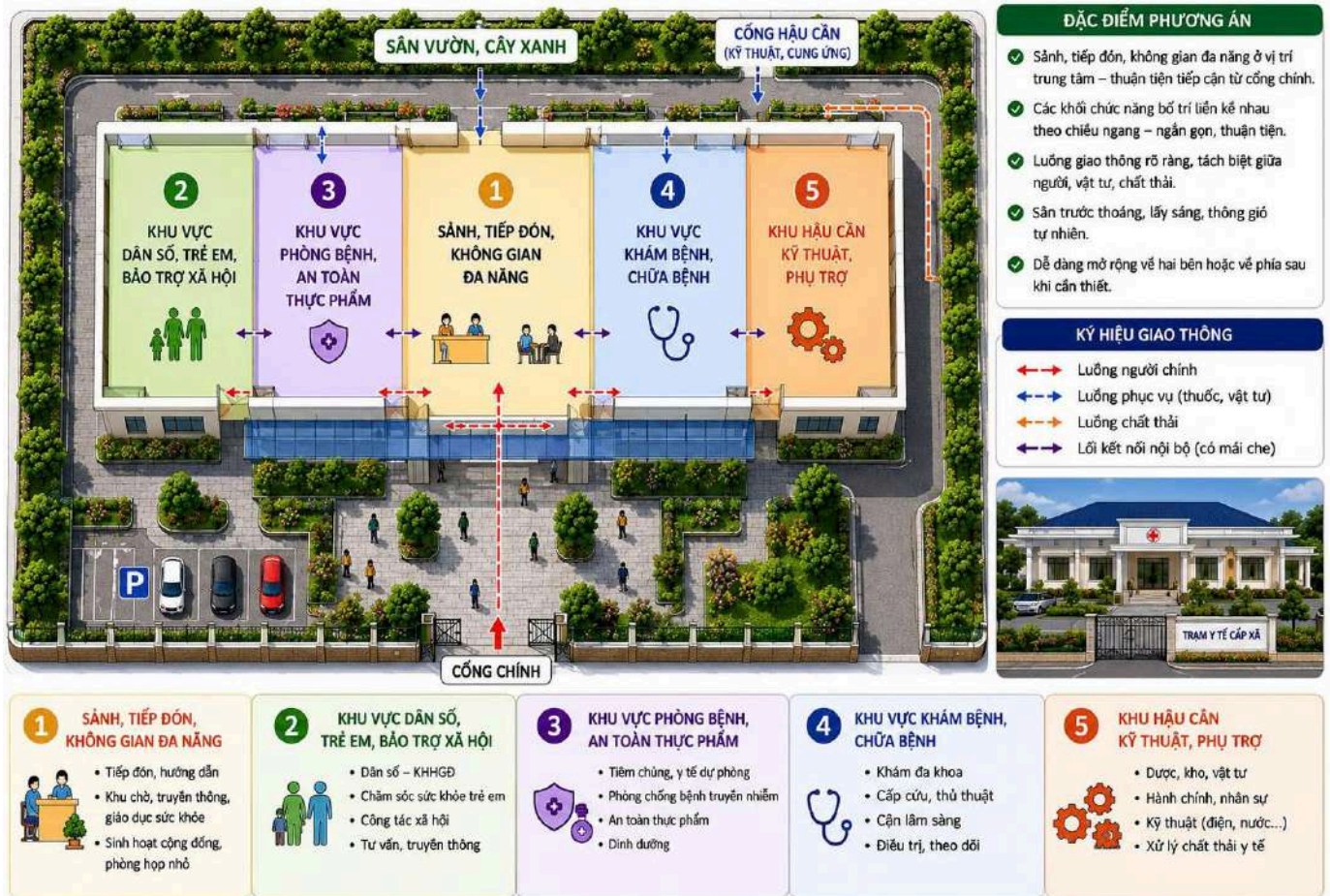
- Thuận tiện - dễ tiếp cận cho người dân
- An toàn - kiểm soát nhiễm khuẩn
- Phân luồng rõ ràng (người bệnh - nhân viên - dụng cụ)
- Kết nối chức năng hợp lý, hiệu quả chuyên môn cao
- Đảm bảo riêng tư, thoải mái và thân thiện
- Dễ dàng mở rộng, cải tạo trong tương lai

VIII. MỘT SỐ PHƯƠNG ÁN TỔ HỢP MẶT BẰNG

1. Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng hình chữ nhật



2. Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hình chữ nhật



3. Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hình chữ L



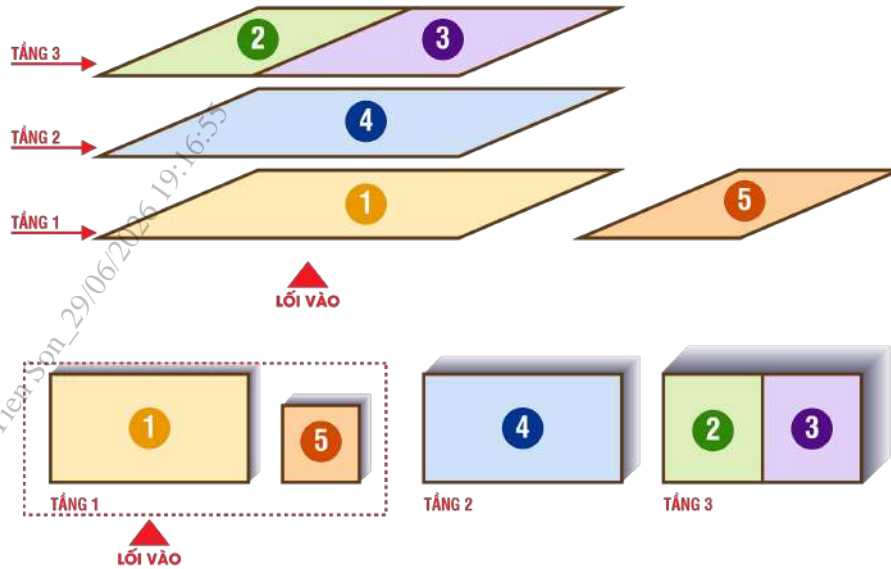
CHỨC NĂNG	KÝ HIỆU GIAO THÔNG
1 Sảnh, tiếp đón, không gian đa năng	↔ Kết nối trực tiếp
2 Khu vực dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội	↔ Giao thông nội bộ
3 Khu vực phòng bệnh, an toàn thực phẩm	▶ Lối vào chính
4 Khu vực khám bệnh, chữa bệnh	↔ Lối phục vụ hậu cần
5 Khu hậu cần kỹ thuật, phụ trợ (1 tầng)	

- NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC**
- Trung tâm là sảnh tiếp đón, không gian đa năng.
 - Các khối chức năng bố trí xung quanh, liên hệ thuận tiện.
 - Khối hậu cần kỹ thuật tách riêng 1 tầng phía sau, có sân sau phục vụ kỹ thuật, giao nhận, xử lý rác thải...
 - Giao thông nội bộ ngăn gọn, khoa học, hạn chế giao cắt.
 - Bảo đảm thông thoáng, ánh sáng, cây xanh, cảnh quan.

- ĐẶC ĐIỂM PHƯƠNG ÁN**
- Không gian thông thoáng, ưu tiên ánh sáng tự nhiên và thông gió.
 - Bố trí cây xanh, sân vườn hài hòa, tạo môi trường xanh – sạch – đẹp.
 - Dễ dàng mở rộng, cải tạo khi có nhu cầu.



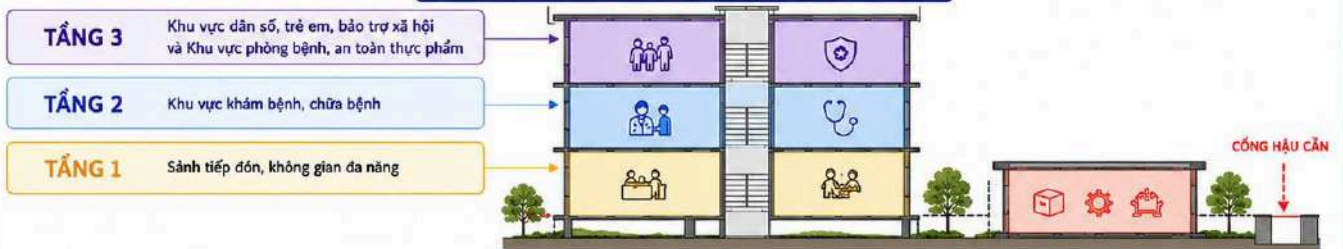
4. Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng hợp khối cao tầng



5. Minh họa phương án tổ chức mặt bằng hợp khối cao tầng



SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỔ CHỨC THEO CHIỀU ĐỨNG



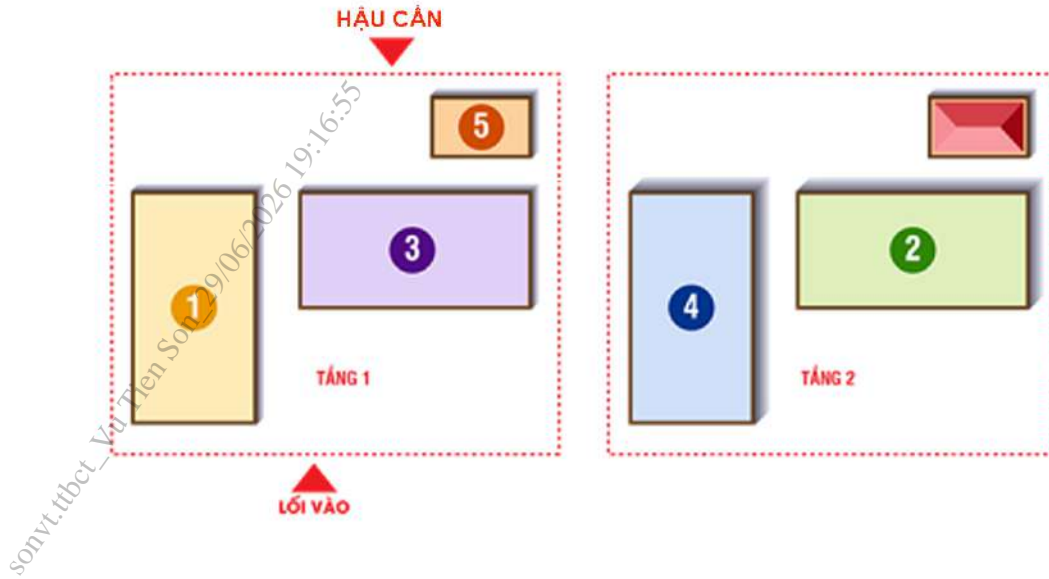
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC

- ✔ Ưu tiên sảnh tiếp đón và không gian đa năng tại tầng 1 để thuận tiện tiếp cận.
- ✔ Khu khám bệnh, chữa bệnh bố trí tại tầng 2
- ✔ Các chức năng về dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội và phòng bệnh, an toàn thực phẩm bố trí tại tầng 3, thuận tiện quản lý.
- ✔ Khu hậu cần kỹ thuật, phụ trợ bố trí phía sau công trình chính, có cổng hậu cần riêng biệt thuận tiện vận hành, giảm ảnh hưởng đến khu chức năng chính.

KÝ HIỆU

- | | | | | | |
|---|--|---|---|---|--|
| Sảnh tiếp đón, không gian đa năng | Khu khám bệnh, chữa bệnh | Khu dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội
Khu phòng bệnh, an toàn thực phẩm | Khu hậu cần kỹ thuật, phụ trợ | Khu giao thông đứng / kỹ thuật (thang, WC...) | Kết nối ngang giữa các khối chức năng |
| | | | | | Kết nối đứng giữa các tầng |
| | | | | | Lường giao thông chính |
| | | | | | Lường phục vụ (thuốc, vật tư) |
| | | | | | Lường chất thải |

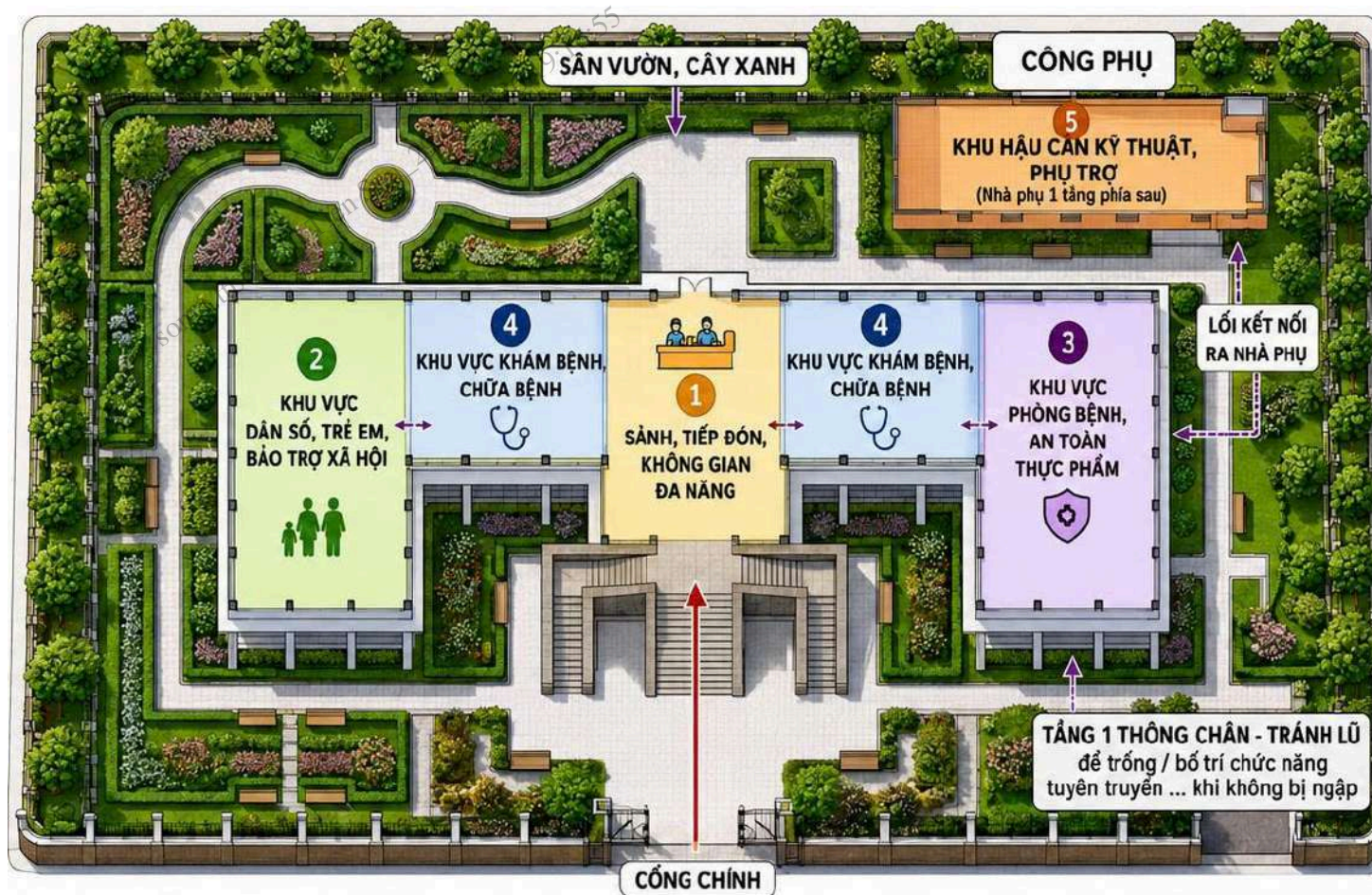
6. Sơ đồ phương án tổ chức mặt bằng phân tán



7. Minh họa phương án tổ chức mặt bằng phân tán



8. Minh họa phương án cho khu vực có nguy cơ ngập lụt



ĐẶC ĐIỂM PHƯƠNG ÁN

- Tòa nhà chính hình chữ U tối ưu hóa thông gió, thuận tiện tiếp cận từ cổng chính
- Tầng 1 tối đa hóa không gian trống linh hoạt, dễ dàng ứng phó khi có lũ
- Tầng 1 thông chân hoàn toàn, tối đa hóa khả năng thoát lũ

- Nâng toàn bộ các chức năng y tế và hành chính lên tầng 2 để đảm bảo an toàn
- Để dành mở rộng về hai bên hoặc phía sau khi cần thiết

KÝ HIỆU GIAO THÔNG

- Luồng người chính (Red dashed arrow)
- Luồng phục vụ (thuốc, vật tư) (Blue dashed arrow)
- Luồng chất thải (Orange dashed arrow)
- Luồng vào (chính) (Red solid arrow)

Sử dụng Tầng 2



1 SẢNH, TIẾP ĐÓN, KHÔNG GIAN ĐA NĂNG



- Tiếp đón, hướng dẫn
- truyền thông, giáo dục sức khỏe
- Sinh hoạt cộng đồng, phòng họp nhỏ

2 KHU VỰC DÂN SỐ, TRẺ EM, BẢO TRỢ XÃ HỘI



- Dân số - KHHGD
- Chăm sóc sức khỏe trẻ em
- Công tác xã hội
- Tư vấn, truyền thông

3 KHU VỰC PHÒNG BỆNH, AN TOÀN THỰC PHẨM



- Tiêm chủng, y tế dự phòng
- Phòng chống bệnh truyền nhiễm
- An toàn thực phẩm
- Dinh dưỡng

4 KHU VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



- Khám đa khoa
- Cấp cứu, thủ thuật
- Cận lâm sàng
- Điều trị, theo dõi

5 KHU HẬU CẦN KỸ THUẬT, PHỤ TRỢ (Nhà phụ 1 tầng phía sau)



- Dược, kho, vật tư
- Hành chính, nhân sự
- Kỹ thuật (điện, nước...)
- Sơ chế, giặt là...